

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày 09- 6- 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đông Giang

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên và bà Nguyễn Thị Như Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa: ông Đỗ Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLST –HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với:

* **Bị cáo: Nguyễn Trung Th**, sinh ngày 04/02/1992; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã V, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung Đ và con bà Trần Thị Đ; vợ là Vũ Thị L, sinh năm 1991; có hai con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 27/4/2018 mua bán trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 02 năm 06 tháng tù. Ngày 20/01/2020 chấp hành xong hình phạt về sinh sống tại địa phương.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ tháng 2/2011 đến tháng 08/2012 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Trung Đoàn 42 Quân khu 3 Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 03/2/2021 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người có nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Tử Đ, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình.

*** Người làm chứng:**

- Anh Phạm Quang H, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn , xã Q huyện K, tỉnh Thái Bình

*** Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1946 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Khoảng 13 giờ ngày 28/01/2021 tại chỗ ở của Nguyễn Trung Th, Công an huyện K bắt quả tang Th có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Tử Đ 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0806 gam với giá 300.000đồng. Công an huyện K đã quản lý và thu giữ tại túi quần đang mặc phía trước bên phải của Đ 01 túi nilong trong suốt kích thước 6x6cm miệng túi có keo dán kín bên trong là ma túy đá, Đ khai là ma túy vừa mua được của Th; thu tại túi quần đang mặc phía sau bên trái của Th 300.000đồng, Th khai là tiền vừa bán ma túy cho Đ, thu tại lòng bàn tay trái của Th 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 6,5cm đường kính 0,5cm một đầu được hàn kín, đầu kia cắt vát một bên, Th khai dụng cụ Th sử dụng ma túy; 01 túi nilong trong suốt kích thước 7x4 cm miệng túi có nẹp cài bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt, Th khai là ma túy đá

mục đích bán kiếm lời; thu tại mặt bàn uống nước phòng khách nơi Th đang ngồi 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstell lắp hai sim thuê bao 0389792658 và 0359300827, Th khai sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; thu của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim thuê bao số 0869217513, Đ khai điện Thoại Đ đưa cho H sử dụng liên lạc trong việc mua ma túy với Th.

Về nguồn gốc số ma túy quá trình điều tra và tại phiên tòa Th khai nhận: Khoảng 6 giờ ngày 28/01/2021, Th đi lên khu vực vườn hoa thành phố Thái Bình gặp mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 1.000.000đồng mục đích để về chia ra làm các gói nhỏ bán kiếm lời. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày H dùng điện thoại Nokia số thuê bao 0869217513 của Đ gọi điện cho Th theo số thuê bao 0389792658 hỏi mua ma túy, Th đồng ý hẹn H là 12 giờ 30 phút đến nhà Th tại thôn M, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. Sau đó khoảng 13 giờ cùng ngày H cùng Đ đến nhà Th như đã hẹn, khi đến nơi H đứng ngoài cổng chờ còn Đ vào trong nhà gặp Th và hỏi “cho em túi ba”, rồi lấy 300.000 đồng đưa cho Th. Th nhận tiền cất vào túi quần đang mặc rồi đưa lại cho Đ 01 gói ma túy thì bị Công an huyện K bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 35/KLGD-PC09 ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Nguyễn Tử Đ là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0806 gam; mẫu vật thu giữ của Nguyễn Trung Th là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2100 gam.

Cáo trạng số 19/CT-VKSKX ngày 27/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố Nguyễn Trung Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tuyên phạt Nguyễn Trung Th tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; phạt bị cáo 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu của bị cáo Th số tiền 300.000đồng để nộp ngân sách nhà nước; Tịch thu của Th 02 điện thoại di động hiệu Masstell và của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia để hóa giá nộp ngân sách nhà nước; Tịch thu của Th 02 sim điện thoại thuê bao 0389792658 và 0359300827, 01 đoạn ống nhựa màu xanh và của Đ 01 sim điện thoại số thuê bao 0869217513 không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy. Tịch thu của bị cáo Th và của Đ số ma túy đã thu giữ hoàn trả sau giám định để tiêu hủy. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Sau phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản khám xét chỗ ở ; Kết luận giám định số 35/KLGD-PC09 ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của người có nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tử Đức; Lời khai của người làm chứng anh Phạm Quang H và lời khai của người chứng kiến anh Nguyễn Đức H.

Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ ngày 28/01/2021 Nguyễn Trung Th có hành vi bán trái phép 0,0806 gam ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Tử Đ lấy 300.000đồng thì bị Công an huyện Kiến Xương phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Trung Th còn cất giấu 0,2100 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Th đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung Th cho thấy: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hại cho người sử dụng và cộng đồng. Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện nguy hiểm, tác động vào não bộ gây ảo giác, là loại ma túy nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng... Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy và biết được việc bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật mua ma túy về chia nhỏ và bán cho đối tượng nghiện để kiếm lời, trước lần phạm tội này bị cáo đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện ý thức coi thường, bất chấp pháp luật của bị cáo. Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời còn là bài học để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Thế phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Trung Th mua bán ma túy mục đích để bán kiếm lời do đó cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Tử Đ và Phạm Quang H mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, bản thân Đ và H chưa có tiền án, tiền sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của Đ và H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” nên Công an huyện Kiến Xương ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Đ và H là đúng quy định.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Th khai mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực vườn hoa thành phố Thái Bình, do đó không xác định được người bán, không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo Thế số tiền 300.000đồng là tiền bán ma túy cho H để nộp ngân sách nhà nước; Tịch thu 02 điện thoại di động hiệu Masstell của bị cáo Th và 01 điện thoại Nokia của Đ là phương tiện sử dụng để liên lạc mua bán ma túy để hóa giá nộp ngân sách nhà nước. Đối với số ma túy thu giữ của Th và Đ hoàn trả sau giám định nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, 03 sim điện thoại số 0389792658, 0359300827, 0869217513, 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 6,5 cm, đường kính 0,5 cm một đầu được hàn kín, một đầu được cắt vát nhọn không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung Th phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Th 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 28/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Trung Th 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 0,1537 gam Methamphetamine mẫu thu của Nguyễn Trung Th hoàn trả sau giám định và 0,0532gam Methamphetamine mẫu thu của Nguyễn Tử Đ hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói trong phong bì niêm phong số 35/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Trung Th số tiền 300.000đ đã bán ma túy cho Đức để nộp vào Ngân sách Nhà nước; tịch thu của bị cáo Th 02 điện thoại di động Masstel màu đen và của Nguyễn Tử Đ 01 điện thoại di động Nokia màu đen để hoá giá nộp vào ngân sách nhà nước; tịch thu để tiêu huỷ của bị cáo Thế 02 sim điện thoại số 0389792658, 0359300827 và của Nguyễn Tử Đ 01 sim điện thoại số 00869217513; tịch thu để tiêu huỷ của bị cáo Th 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 6,5 cm, đường kính 0,5 cm một đầu được hàn kín, một đầu được cắt vát nhọn. *(Toàn bộ số vật chứng nêu trên đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 27/4/2021).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án 09/6/2021; người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND h. Kiến Xương;
- Công an h.Kiến Xương;
- Người có nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS h. Kiến Xương
- Sở tư pháp t. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Vũ Đông Giang

